

Số: 06/2021/QĐST-HNGĐ

Kon Plông, ngày 16 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 03 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 199x;

Địa chỉ: Bản C 1, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc C, sinh năm 199x;

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 08 tháng 04 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 08 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị H và anh Đỗ Ngọc C.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Đỗ Ngọc C thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung là Đỗ Ngọc Thùy Trang, sinh ngày .../.../201x và Đỗ Phúc An, sinh ngày .../.../201x. Sau khi ly hôn anh Đỗ Ngọc C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Chị Lò Thị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc hai con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Ngọc C không yêu cầu chị Lò Thị H cấp dưỡng nuôi con. Nên chị Lò Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- *Án phí ly hôn sơ thẩm*: Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lò Thị H thỏa thuận chịu án phí ly hôn thay cho anh Đỗ Ngọc C là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0006540, ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Lò Thị H số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- UBND xã Phiêng Ban, huyện Bắc Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Xong**